

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 314 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet tỉnh Lâm Đồng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet tỉnh Lâm Đồng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VX₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



*** Đoàn Văn Việt**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet tỉnh Lâm Đồng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet tỉnh Lâm Đồng (sau đây viết tắt là Đoàn kiểm tra Internet).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Đoàn kiểm tra Internet; các tổ chức và cá nhân có kinh doanh, sử dụng dịch vụ điểm truy nhập Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet

1. Đảm bảo tính kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong các hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet và của các thành viên.
2. Các nội dung kiểm tra thuộc thẩm quyền của Đoàn kiểm tra Internet phải được kết hợp trong cùng một đợt kiểm tra, tránh chồng chéo, trùng lặp.
3. Đoàn kiểm tra Internet chịu sự chỉ đạo trực tiếp và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo kế hoạch được Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt.
4. Đoàn kiểm tra Internet hoạt động theo nguyên tắc tập thể, khi kiểm tra phải có sự tham gia của Trưởng đoàn hoặc Phó Trưởng đoàn theo ủy quyền bằng văn bản của Trưởng đoàn; Trưởng đoàn chịu trách nhiệm về hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật.
6. Khi thực hiện nhiệm vụ, các thành viên trong Đoàn kiểm tra Internet phải mang thẻ kiểm tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp.

Chương II TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN KIỂM TRA INTERNET

Điều 4. Tổ chức của Đoàn kiểm tra Internet

1. Đoàn kiểm tra Internet do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, có Trưởng đoàn, các Phó Trưởng đoàn và các thành viên. Trưởng Đoàn Kiểm tra Internet là công chức thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Đoàn kiểm tra Internet có bộ phận thường trực giúp việc là Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Các thành viên của Đoàn kiểm tra Internet và bộ phận thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Đoàn Kiểm tra Internet được sử dụng con dấu của Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Kiểm tra Internet

1. Nhiệm vụ:

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất và xử lý vi phạm trong hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng trên phạm vi toàn tỉnh;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Đội kiểm tra Internet cấp huyện thuộc tỉnh tiến hành các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động Internet công cộng;

c) Xây dựng kế hoạch, tổ chức hướng dẫn, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về quản lý hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng;

d) Sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác phối hợp, đề nghị khen thưởng trong công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng.

2. Quyền hạn:

a) Được đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng;

b) Được đảm bảo các điều kiện làm việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

c) Được đề nghị hỗ trợ lực lượng từ các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Nhiệm vụ của bộ phận thường trực:

a) Làm đầu mối giúp việc cho Đoàn kiểm tra Internet trong các hoạt động của Đoàn;

b) Tiếp nhận các thông tin liên quan đến công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động Internet công cộng trên phạm vi toàn tỉnh; tham mưu, đề xuất Đoàn kiểm tra Internet thực hiện các hoạt động kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ về quản lý hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng trên phạm vi toàn tỉnh;

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động quản lý Nhà nước về Internet và trò chơi điện tử công cộng trên phạm vi toàn tỉnh; tham mưu Đoàn kiểm tra Internet trong công tác tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng và xây dựng kế hoạch hoạt động năm;

d) Lưu trữ các tài liệu liên quan đến hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn và các thành viên

1. Nhiệm vụ của Trưởng Đoàn kiểm tra:

a) Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; và trước pháp luật về hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet;

b) Chỉ đạo Đoàn kiểm tra Internet hoạt động theo Quy chế này;

c) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Đoàn kiểm tra Internet;

d) Thay mặt Đoàn kiểm tra Internet ký các văn bản gửi các tổ chức, cá nhân liên quan;

đ) Chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ khác của Đoàn kiểm tra Internet theo quy định.

2. Nhiệm vụ của Phó Trưởng đoàn kiểm tra:

a) Giúp Trưởng đoàn trong việc điều hành hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet và chịu trách nhiệm trước Trưởng đoàn về phần việc được phân công;

b) Thay mặt Trưởng đoàn điều hành và giải quyết công việc khi được ủy quyền.

3. Nhiệm vụ của các thành viên Đoàn kiểm tra:

a) Có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định của Đoàn kiểm tra Internet; tham gia Đoàn kiểm tra Internet khi có giấy triệu tập của Trưởng đoàn kiểm tra Internet; chấp hành các quy định do Trưởng đoàn phân công;

b) Khi phát hiện vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của Đoàn kiểm tra Internet phải báo ngay cho Trưởng đoàn để tiến hành kiểm tra, xử lý; không được dùng thẻ kiểm tra để tiến hành kiểm tra khi không có sự đồng ý của Trưởng đoàn;

c) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Đoàn kiểm tra;

d) Tham gia kiểm tra và các hoạt động khác của Đoàn kiểm tra khi được yêu cầu;

đ) Có trách nhiệm học tập, nghiên cứu, trao đổi nghiệp vụ, chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành; khi có kế hoạch kiểm tra cụ thể phải phối hợp chặt chẽ để tổ chức hoạt động có hiệu quả;

e) Không cho người khác mượn thẻ kiểm tra, khi mất thẻ phải báo ngay với Trưởng đoàn kiểm tra Internet để xử lý; không được lạm dụng quyền hạn để sách nhiễu, dung túng, bao che, xử lý không nghiêm, không xử lý hoặc xử lý không kịp thời, không đúng mức, xử lý vượt thẩm quyền các hành vi vi phạm.

Điều 7. Thay đổi, bổ sung thành viên Đoàn kiểm tra Internet

Việc thay đổi Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn và các thành viên Đoàn kiểm tra Internet do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 8. Chế độ hội họp

1. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và hàng năm, Đoàn kiểm tra tổ chức họp để đánh giá kết quả đã thực hiện và đề ra kế hoạch, chương trình công tác cho thời gian đến, báo cáo và đề xuất những nội dung cần thiết phục vụ công tác quản lý Nhà nước về Internet và trò chơi điện tử công cộng để Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, chỉ đạo và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Trường hợp đột xuất, Trưởng đoàn kiểm tra Internet sẽ triệu tập họp bất thường.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Đoàn kiểm tra Internet do ngân sách cấp qua Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định hiện hành.

Điều 10. Chế độ công tác phí, phụ cấp, phương tiện hoạt động

1. Đoàn kiểm tra Internet được hưởng chế độ công tác phí và các khoản phụ cấp theo quy định. Công tác phí do cơ quan quản lý thành viên Đoàn kiểm tra Internet chi trả.

2. Phương tiện công tác

a) Đoàn kiểm tra Internet được sử dụng các phương tiện và trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Đoàn kiểm tra Internet được sử dụng thiết bị văn phòng của Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ công tác (bàn, ghế, máy vi tính, điện thoại cố định, fax, máy photocopy, máy in và các văn phòng phẩm khác).

Chương III KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 11. Khen thưởng

Các thành viên Đoàn kiểm tra Internet có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ của Đoàn thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Kỷ luật

Trong khi thi hành nhiệm vụ, nếu có thành viên của Đoàn kiểm tra Internet có hành vi vi phạm pháp luật thì Trưởng đoàn kịp thời có văn bản báo

cáo cho Thủ trưởng trực tiếp của cán bộ tham gia Đoàn và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại về vật chất và tinh thần đối với các tổ chức, cá nhân nào thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác phối hợp

1. Khi đến kiểm tra Đoàn kiểm tra Internet thông báo với cơ quan có liên quan tại địa bàn biết và phối hợp khi cần thiết.

2. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố; các sở, ngành có liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn kiểm tra Internet thực hiện tốt nhiệm vụ.

3. Hồ sơ kiểm tra hoạt động Internet, tang vật vi phạm phát hiện qua kiểm tra chuyển đến Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông xem xét xử lý. Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý và thông báo kết quả xử lý đến Đoàn kiểm tra.

4. Các cơ quan quản lý trực tiếp cán bộ công chức tham gia Đoàn kiểm tra Internet có trách nhiệm đôn đốc, tạo điều kiện cho cán bộ công chức hoàn thành nhiệm vụ; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý cán bộ công chức trong thời gian tham gia Đoàn kiểm tra Internet.

Điều 14. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Đoàn kiểm tra Internet hoàn thành nhiệm vụ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt



Phụ lục
MAU THẺ KIỂM TRA LIÊN NGÀNH VỀ INTERNET TỈNH

Yêu cầu chung:

- Kích thước thẻ: - Chiều ngang: 9 cm.

- Chiều dọc: 6 cm.

- Thẻ được in trên giấy bìa cứng.

- Phong chữ Times New Roman.

2. Chi tiết mẫu thẻ:

Mặt trước Thẻ:

UBND TỈNH <u>LÂM ĐỒNG</u>	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
 Ảnh 2x3	THẺ KIỂM TRA INTERNET Họ tên: NGUYỄN VĂN A TRƯỞNG ĐOÀN
 Đóng dấu	Chức vụ: Đơn vị:

Gạch chéo đỏ

Mặt sau Thẻ:

Đề nghị các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet, đại lý Internet và các tổ chức, cá nhân có liên quan tạo điều kiện để Đoàn kiểm tra liên ngành về Internet tỉnh hoàn thành nhiệm vụ.

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2014

CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)